

TỜ TRÌNH

**Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B và điều chỉnh
quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B thành dự án nhóm A và điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công, theo các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Trên cơ sở nhu cầu thực tế phải đầu tư một số dự án mới để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 17 của Luật Đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm B sử dụng nguồn vốn đầu

tư công theo thẩm quyền.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, có dự án cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung quy mô và tổng mức đầu tư nhằm đảm bảo nhu cầu sử dụng, điều chỉnh theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn cho cấp huyện tại Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công theo thẩm quyền.

II. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Về quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công:

Quyết định chủ trương đầu tư 06 dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công với tổng mức đầu tư là **804.238** triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh là 597.027 triệu đồng, ngân sách huyện là 179.787 triệu đồng và nguồn vốn huy động hợp pháp khác là 27.424 triệu đồng. Cụ thể:

1.1. Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề:

1.1.1. Trường mầm non Phú Mỹ:

- Mục tiêu đầu tư: Việc cải tạo và xây dựng mới các hạng mục sẽ giải quyết nhu cầu về cơ sở vật chất cần thiết cho trường mầm non Phú Mỹ, thực hiện mục tiêu xây dựng trường mầm non Phú Mỹ đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất mức độ 2, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của trường, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thị trấn Phú Mỹ nói riêng và huyện Phú Tân nói chung.

- Quy mô đầu tư:

+ Xây mới: 20 phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật.

+ Cải tạo: 04 phòng học thành các phòng chức năng.

+ Trang thiết bị.

- Tổng mức đầu tư: 69.752 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh là 54.625 triệu đồng và ngân sách huyện là 15.127 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

1.1.2. Cải tạo, xây dựng mới một số hạng mục thuộc Trường Cao đẳng y tế An Giang:

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Trường Cao đẳng y tế An Giang trở thành chất lượng cao, đào tạo cán bộ y tế có đủ kiến thức phát triển năng lực thực hành, chính trị chuyên môn, đồng thời phát triển kỹ năng tay nghề nhằm phục vụ cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

- Quy mô:
 - + Cải tạo: Văn phòng Khoa - Khối phòng học - Thực hành; Khối Thư viện
- Khối phòng học - Thực hành.
 - + Xây mới: Khối 12 phòng thực hành và thiết bị.
- Tổng mức đầu tư: 52.995 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

1.1.3. Chương trình đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh và công trình nước sạch cho các điểm trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025:

- Mục tiêu đầu tư: Chương trình đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh và công trình nước sạch cho các trường trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thiết yếu nhằm đảm bảo sức khỏe và nhu cầu sử dụng cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường học trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh.

- Quy mô:
 - + Nhà vệ sinh học sinh: Đầu tư mới 2.475 xí; cải tạo 1.562 xí;
 - + Nhà vệ sinh cán bộ, giáo viên và nhân viên: Đầu tư mới 331 xí; cải tạo 281 xí;
 - + Công trình nước sạch: Đầu tư mới 514 công trình; cải tạo 26 công trình.
- Tổng mức đầu tư: 246.876 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh là 178.480 triệu đồng và ngân sách huyện là 40.972 triệu đồng; vốn huy động hợp pháp khác là 27.424 triệu đồng.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

1.2. Lĩnh vực giao thông:

1.2.1. Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu di tích đặc biệt Óc Eo – Ba Thê thuộc Đường tỉnh 943 (đoạn từ cầu Thoại Giang đến cầu Mướp Vắn):

- Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn, đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch và kinh tế xã hội, cũng như tạo sự kết nối đồng bộ giữa các địa phương.

- Quy mô:
 - + Chiều dài tuyến đường: 15,00km.
 - + Chiều rộng mặt đường: 8m
 - + Chiều rộng nền đường: 9m
 - + Kết cấu áo đường: Bê tông nhựa nóng.

- Tổng mức đầu tư: 104.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

1.2.2. Nâng cấp tuyến đường Nam Cần Thảo (từ Quốc lộ 91 đến rừng tràm Trà Sư, huyện Tịnh Biên):

- Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển trên tuyến, từng bước hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, phát triển đô thị theo quy hoạch của huyện Châu Phú, kết nối mạng lưới giao thông giữa trung tâm hành chính huyện với các xã, thị trấn trong huyện và vùng lân cận, từng bước nâng cao đời sống cho người dân trong khu vực.

- Quy mô:
 - + Chiều dài tuyến đường: 20,60 km; Kết cấu mặt đường láng nhựa.
 - + Bề rộng nền đường: 8,0m
 - + Bề rộng mặt đường: 5,5m
 - + Bề rộng lề đường: 1,25m x 2
 - + Bao gồm: 05 cầu, 07 cống (kết cấu BTCT) và hệ thống an toàn giao thông, biển báo hiệu.
- Tổng mức đầu tư: 240.902 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh là 117.214 triệu đồng và ngân sách huyện là 123.688 triệu đồng.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

1.3. Lĩnh vực công nghệ thông tin:

1.3.1. Tạo quỹ đất và đầu tư hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh An Giang:

- Mục tiêu đầu tư: Thực hiện tạo quỹ đất và đầu tư hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung nhằm đảm bảo có mặt bằng sạch, tạo điều kiện thu hút đầu tư ở lĩnh vực công nghệ thông tin vào tỉnh, từ đó tạo việc làm, mời gọi nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh An Giang.

- Quy mô:
 - + Tạo quỹ đất với diện tích khoảng 5,9 ha.
 - + Đầu tư hạ tầng: San lấp mặt bằng, hàng rào.
- Tổng mức đầu tư: 89.713 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2023.

(Danh mục chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)

2. Về điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công:

Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 03 dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công được phê duyệt tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổng mức đầu tư là **482.090** triệu đồng, vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương là **362.213** triệu đồng, vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh là **54.587** triệu đồng, vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện là **65.290** triệu đồng. Cụ thể:

2.1. Lĩnh vực giao thông:

2.1.1. Đường đê kênh Hòa Bình:

* Nguyên nhân điều chỉnh: Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn ngân sách địa phương.

* Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn ngân sách tỉnh từ 78.391 triệu đồng giảm còn 54.587 triệu đồng (70% chi phí xây dựng theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND). Ngân sách huyện tăng từ 41.486 triệu đồng lên 65.290 triệu đồng theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: năm 2021-2024.

2.1.2. Tuyến tránh đường tỉnh 951 (đoạn từ Km8+550 đến Km15+950):

* Nguyên nhân điều chỉnh: Nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông bộ và đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến cũng như phát triển kinh tế xã hội của địa phương, do đó dự án có thay đổi phương án tuyến, tăng quy mô chiều dài tuyến và tăng tổng mức đầu tư theo Công văn số 3882/VPUBND-KTN ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh; đồng thời điều chỉnh chủ đầu tư theo Công văn số 1873/VPUBND-KTN ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh.

* Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên dự án: Tuyến tránh đường tỉnh 951 (đoạn từ Km8+550 đến Km15+950).

- Điều chỉnh chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Phú Tân.

- Quy mô điều chỉnh:

+ Chiều dài tuyến đường: 9,0km

+ Chiều rộng nền đường: 9m

+ Phần cầu: xây mới cầu Hòa Bình dài 101m

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án từ 297.000 triệu đồng thành 362.213 triệu đồng (tăng 65.213 triệu đồng) do tăng quy mô.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: năm 2023-2026.

2.2. Lĩnh vực du lịch:

2.2.1. Trung tâm hội nghị thành phố Châu Đốc:

* Nguyên nhân điều chỉnh: Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn ngân sách địa phương và điều chỉnh chủ đầu tư theo Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

* Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh chủ đầu tư từ UBND thành phố Châu Đốc sang Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng khu vực thành phố Châu Đốc theo Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

- Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn ngân sách tỉnh từ 136.396 triệu đồng giảm còn 119.639 triệu đồng (100% chi phí xây dựng theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND). Ngân sách huyện tăng từ 43.072 triệu đồng lên 59.829 triệu đồng theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: năm 2023-2026.

(Danh mục chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm)

III. VỀ THÔNG TIN MỖI DỰ ÁN BAO GỒM MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU SAU:

1. Tên dự án;
2. Chủ đầu tư;
3. Địa điểm đầu tư;
4. Mục tiêu đầu tư;
5. Phạm vi;
6. Quy mô đầu tư;
7. Tổng mức đầu tư;
8. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư;
8. Thời gian thực hiện;
9. Tiến độ thực hiện;
10. Dự kiến kế hoạch vốn bố trí;
11. Cơ chế và giải pháp;

12. Chính sách thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: TC, KH&ĐT;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTN,
KGVX, TH;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước